

Số: 316/QĐ-SKHCHN

Đồng Nai, ngày 18 tháng 9 năm 2017

## QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Phát triển phần mềm trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai

### GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 25/8/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1165/QĐ-UBND ngày 19/01/2006 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc thành lập Trung tâm Phát triển phần mềm thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 15/5/2008 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt đề án số 01/ĐA115-PTPM về chuyển đổi tổ chức và hoạt động của Trung tâm Phát triển phần mềm thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1889/QĐ-UBND ngày 08/6/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển phần mềm tại tờ trình số .../TTr-PTPM ngày 14/9/2017;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Nay ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy chế về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Phát triển phần mềm trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai.

Quyết định này thay thế Quyết định số 215/QĐ-SKHCHN ngày 25/9/2015 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai về việc ban hành bản Quy chế về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Phát triển phần mềm trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai.

**Điều 2.** Các Ông (bà) Chánh Văn phòng, Giám đốc Trung tâm Phát triển phần mềm, Trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

### Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Sở Nội vụ;
- Các phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, PTPM.

GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Sáng

## QUY CHẾ

VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN PHẦN MỀM  
TRỰC THUỘC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH ĐỒNG NAI  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 316/QĐ-SKHHCN ngày 18 tháng 9 năm 2017  
của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai)

### Chương I.

## CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM

### Điều 1. Chức năng

1. Trung tâm Phát triển phần mềm (sau đây gọi tắt là Trung tâm; tên tiếng Anh là “Development Software Center” - DOSOFT) là một tổ chức khoa học và công nghệ hoạt động theo Nghị định 115/2005/NĐ-CP ngày 5/9/2005 của Chính phủ (đã được UBND tỉnh Đồng Nai ký quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 15/5/2008 về việc phê duyệt đề án số 01/ĐA115-PTPM về chuyển đổi tổ chức và hoạt động của Trung tâm Phát triển phần mềm thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai) về quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập; là đơn vị sự nghiệp có thu tự đảm bảo chi phí hoạt động thường xuyên; và được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập tại Quyết định số 1889/QĐ-UBND ngày 08/6/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai theo Nghị định 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

2. Trung tâm Phát triển phần mềm trực thuộc Sở Khoa và Công nghệ tỉnh Đồng Nai, thực hiện các dịch vụ công trong lĩnh vực khoa học và công nghệ (KH&CN) do Sở Khoa và Công nghệ quản lý; các nhiệm vụ do Nhà nước giao trực tiếp, các tổ chức, cá nhân đặt hàng; các nhiệm vụ thông qua tuyển chọn, đấu thầu; kinh doanh phù hợp với lĩnh vực của Trung tâm theo quy định.

3. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng hoặc tại Kho bạc Nhà nước và được sử dụng con dấu riêng theo thể thức Nhà nước qui định.

4. Trụ sở của Trung tâm đặt tại số 1597 đường Phạm Văn Thuận, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

5. Thông tin liên hệ:

- Điện thoại: 02513.825564; Số fax: số 02513.825585;  
- Website: dosoft.com.vn E-mail: dosoft@dost-dongnai.gov.vn

## **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Nhiệm vụ Trung tâm: thực hiện chức năng nghiên cứu, ứng dụng, phát triển phần mềm, cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin, công nghệ viễn thông, tư vấn thiết kế và đấu thầu thiết bị công nghệ và tin học, thẩm định và đánh giá về công nghệ và thiết bị, đào tạo nguồn nhân lực, dịch thuật website và cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu cho website, ương mầm tài năng phần mềm phục vụ chương trình tin học hóa hoạt động kinh tế xã hội nhằm phục vụ nhu cầu quản lý, sản xuất và đời sống của các tổ chức và cá nhân theo quy định hiện hành của Nhà nước như sau:

a) Nghiên cứu, đề xuất trình Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ các chính sách, biện pháp để tổ chức ương mầm, đào tạo, bồi dưỡng, phát huy và sử dụng hợp lý nguồn nhân lực phần mềm; Các biện pháp thu hút tài trợ của các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước dành cho hoạt động phần mềm ...

b) Hoạt động các dịch vụ về cung cấp các thiết bị công nghệ thông tin, bảo hành kỹ thuật tin học và các dịch vụ tư vấn về công nghệ thông tin theo đúng qui định của pháp luật.

c) Cung ứng các dịch vụ kỹ thuật về CNTT: Thiết kế các hệ thống trang Web, xây dựng các hệ quản lý cơ sở dữ liệu, thiết kế hệ thống mạng, hệ thống thương mại điện tử, hệ thống thông tin địa lý theo yêu cầu cụ thể của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh; Tư vấn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, cung ứng các dịch vụ công nghệ thông tin và cung cấp thông tin theo yêu cầu và kinh doanh các thiết bị vật tư chuyên ngành CNTT.

d) Nghiên cứu, thử nghiệm, khai thác công nghệ VSAT-IP, thiết kế và xây dựng các hệ thống viễn thông; tích hợp hệ thống viễn thông cho các hệ thống công nghệ cao để ứng dụng vào công tác quản lý Nhà nước và các lĩnh vực kinh tế - xã hội.

e) Huấn luyện đào tạo: Đào tạo các giám đốc, các chuyên viên quản lý dự án công nghệ thông tin, các chuyên viên phân tích, thiết kế hệ thống, các lập trình viên phần mềm, các kỹ thuật viên các chuyên ngành khác nhau của công nghệ thông tin và các ngành có liên quan.

f) Nghiên cứu ứng dụng: Nghiên cứu, thử nghiệm, khai thác các công nghệ mới theo nhu cầu, xu hướng phát triển của công nghệ thông tin hiện đại; nghiên cứu tích hợp hệ thống ứng dụng vào các qui trình sản xuất; nghiên cứu các giải pháp công nghệ thông tin để ứng dụng vào công tác quản lý Nhà nước và các lĩnh vực kinh tế - xã hội.

g) Sản xuất phần mềm: Gia công phần mềm, web ứng dụng, cung ứng các giải pháp ứng dụng cho các đơn vị trong và ngoài nước theo yêu cầu; bản địa hóa các phần mềm ứng dụng và sản xuất các sản phẩm đa phương tiện.

h) Tư vấn thiết kế và đấu thầu thiết bị công nghệ và tin học.

i) Tư vấn giám sát dự án công nghệ thông tin.

j) Thẩm định và đánh giá về công nghệ và thiết bị.

k) Dịch thuật website và cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu cho website.

l) Lắp ráp các sản phẩm công nghệ thông tin: Lắp ráp các loại thiết bị công nghệ thông tin chất lượng cao; thiết kế và xây dựng các hệ thống mạng máy tính; tích hợp hệ thống thông tin cho các hệ thống công nghệ cao.

m) Kinh doanh thương mại (bán buôn, bán lẻ và xuất nhập khẩu) các linh kiện và máy móc thiết bị về lĩnh vực CNTT.

n) Thực hiện báo cáo định kỳ quý, 6 tháng, năm và báo cáo đột xuất về tình hình hoạt động của Trung tâm với Sở Khoa học và Công nghệ.

o) Quản lý và sử dụng tài sản Nhà nước giao theo đúng quy định đối với đơn vị sự nghiệp có thu.

p) Thực hiện quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Trung tâm theo quy định của Sở Khoa học và Công nghệ;

q) Thực hiện các nhiệm vụ khác của Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Nhiệm vụ thông qua tuyển chọn, đấu thầu: Căn cứ vào danh mục các nhiệm vụ khoa học công nghệ do Bộ Khoa học và Công nghệ, các Bộ, ngành và Sở Khoa học và Công nghệ địa phương công bố hàng năm, Trung tâm tự quyết định việc tham gia tuyển chọn, đấu thầu thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Nhà nước và biện pháp tổ chức thực hiện.

3. Nhiệm vụ do các cơ quan nhà nước giao hoặc đặt hàng trực tiếp: Trung tâm tự chủ động và tự chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ đúng chất lượng và thời gian yêu cầu đã quy định trong hợp đồng.

4. Nhiệm vụ do các tổ chức, cá nhân đặt hàng: Trung tâm được chủ động khai thác và ký hợp đồng thực hiện các nhiệm vụ do các tổ chức cá nhân đặt hàng. Nội dung hợp đồng nghiên cứu khoa học, hợp đồng chuyển giao công nghệ, hợp đồng dịch vụ khoa học công nghệ, hợp đồng cung cấp hàng hóa và các loại hợp đồng kinh tế khác do Trung tâm tự thỏa thuận với các đối tác trên cơ sở phù hợp với khả năng, lĩnh vực chuyên môn và không trái pháp luật.

5. Trên cơ sở các nhiệm vụ đã được xác định, Trung tâm chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động 05 năm, hàng năm, hàng quý hoặc đột xuất khác và được quyền quyết định các biện pháp thực hiện như sau:

a) Ký hợp đồng thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, dịch vụ khoa học và công nghệ với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện các nhiệm vụ của Trung tâm.

b) Trực tiếp quyết định việc mời chuyên gia, các nhà khoa học nước ngoài vào Việt Nam và cử cán bộ ra nước ngoài công tác.

c) Quyết định việc đầu tư phát triển từ vốn vay, vốn huy động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Trung tâm.

### **Điều 3. Hoạt động sản xuất, kinh doanh**

1. Ngoài các quy định tại Điều 2 nêu trên, Trung tâm thực hiện các quyền sau đây:

a) Sản xuất kinh doanh hàng hóa, thực hiện các dịch vụ thuộc lĩnh vực hoạt động của Trung tâm và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật; được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

b) Liên doanh, liên kết sản xuất với các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước về các lĩnh vực khoa học và công nghệ như: trí tuệ nhân tạo, khoa học máy tính, điều khiển thiết bị, ...

c) Xuất khẩu, nhập khẩu trực tiếp công nghệ và sản xuất hàng hóa thuộc lĩnh vực hoạt động chuyên môn của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

d) Tham gia đấu thầu thực hiện các hợp đồng sản xuất, cung ứng hàng hóa, dịch vụ phù hợp với lĩnh vực hoạt động của Trung tâm.

2. Mở tài khoản riêng cho sản xuất kinh doanh: Trung tâm được mở tài khoản riêng (kể cả tài khoản ngoại tệ) tại Kho bạc Nhà nước hoặc Ngân hàng.

### **Điều 4. Hoạt động của Trung tâm trong hợp tác quốc tế**

1. Được quyền lựa chọn đối tác, tự quyết định hình thức hợp tác như: nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đầu tư trực tiếp, dịch vụ khoa học công nghệ với các tổ chức, cá nhân ở nước ngoài theo khả năng và phù hợp với lĩnh vực hoạt động của Trung tâm theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

2. Được quyền trực tiếp mời các chuyên gia, nhà khoa học nước ngoài đến làm việc, trao đổi khoa học, tham gia quản lý và chủ trì các nhiệm vụ khoa học công nghệ của đơn vị; được quyết định mức lương thuê chuyên gia tùy theo nguồn tài chính của Trung tâm sau khi thống nhất với Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và cơ quan quản lý người nước ngoài tại tỉnh Đồng Nai.

3. Giám đốc Trung tâm được quyền ký quyết định cử cán bộ, viên chức thuộc quản lý của Trung tâm đi công tác chuyên môn, học tập nâng cao trình độ ở nước ngoài sau khi thống nhất với Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ. Quyết định của Giám đốc Trung tâm được gửi trực tiếp đến các cơ quan có thẩm quyền quản lý xuất cảnh, nhập cảnh để các cơ quan này làm thủ tục

xuất cảnh, nhập cảnh cho cán bộ, viên chức theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

## **Chương II.**

### **TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN**

#### **Điều 5. Nguồn thu kinh phí**

##### **1. Thu do ngân sách nhà nước cấp**

a) Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, ngân sách nhà nước cấp kinh phí cho Trung tâm theo hợp đồng giao nhiệm vụ.

b) Kinh phí hoạt động thường xuyên: Trung tâm tự đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên theo nhu cầu sản xuất kinh doanh.

c) Vốn đầu tư xây dựng cơ bản, vốn đối ứng của các dự án, kinh phí mua sắm trang thiết bị và sửa chữa tài sản cố định bố trí trong phạm vi dự toán chi ngân sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Các nguồn kinh phí khác (nếu có).

2. Các nguồn thu sự nghiệp, bao gồm: Thu từ phí và lệ phí theo quy định; thu từ hoạt động cung ứng dịch vụ; thu từ hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, hợp đồng chuyển giao công nghệ; thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh; thu sự nghiệp khác (nếu có).

3. Nguồn kinh phí khác của Trung tâm, bao gồm: vốn khấu hao tài sản cố định; thu thanh lý tài sản được để lại theo quy định; vốn huy động của các cá nhân, vốn vay các tổ chức tín dụng; vốn tài trợ, viện trợ, quà biếu, tặng của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước, các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

#### **Điều 6. Sử dụng nguồn kinh phí**

1. Chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ: Áp dụng phương thức khoán chi thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Nhà nước (dưới dạng các chương trình, đề tài, dự án khoa học và công nghệ) thuộc tất cả các lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ (kể cả nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, nhiệm vụ khoa học và công nghệ giao đột xuất) do các cơ quan nhà nước giao, đặt hàng hoặc thông qua tuyển chọn, đấu thầu. Trung tâm được tự quyết định việc sử dụng kinh phí được khoán để thực hiện nhiệm vụ trên cơ sở đảm bảo yêu cầu về chất lượng và tiến độ thực hiện theo hợp đồng.

##### **2. Chi tiền lương và thu nhập tăng thêm**

a) Trung tâm đảm bảo chi trả tiền lương và các khoản trích theo lương cho cán bộ, viên chức và người lao động tối thiểu bằng mức quy định của Nhà nước về ngạch lương, bậc lương và phụ cấp chức vụ; tùy thuộc vào kết quả hoạt

động tài chính trong năm, mức chi trả tiền lương thực tế có thể cao hơn mức quy định của Nhà nước.

Khi Nhà nước điều chỉnh mức lương tối thiểu, ngạch, bậc lương và các khoản trích theo lương, Trung tâm được sử dụng các nguồn kinh phí của Trung tâm để trả lương và các khoản trích theo lương cho cán bộ, viên chức và người lao động của Trung tâm theo chính sách của Nhà nước.

b) Chi thu nhập tăng thêm ngoài mức quy định trên

Trên cơ sở số dư kinh phí còn lại sau khi đã trừ các khoản chi phí và trích lập các Quỹ theo quy định, Trung tâm tự quyết định việc chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, viên chức và người lao động theo quy chế chi tiêu nội bộ.

### 3. Trích lập các Quỹ

Hàng năm, sau khi trang trải tất cả các khoản chi phí hợp lý, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước theo quy định, kể cả nộp thuế (nếu có), phần chênh lệch thu chi còn lại, Trung tâm được trích lập các quỹ như sau:

a) Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp: Tối thiểu là 30% tổng số tiền chênh lệch thu lớn hơn chi. Trung tâm có quyền quyết định sử dụng Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp để đầu tư phát triển nâng cao hoạt động sự nghiệp, bổ sung vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm máy móc, trang thiết bị, phương tiện làm việc, chi nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đầu tư liên doanh, liên kết, trợ giúp hoạt động đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực cho đơn vị.

b) Quỹ dự phòng ổn định thu nhập được trích lập theo khả năng tài chính của Trung tâm và được chi để bù đắp thu nhập cho cán bộ, viên chức trong cả trường hợp: Khi nguồn thu của Trung tâm bị giảm sút, khi Nhà nước thay đổi chính sách tiền lương, hỗ trợ chế độ thôi việc hoặc tìm việc mới cho người lao động dôi dư.

c) Quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi: Tối đa không quá 03 tháng lương và thu nhập tăng thêm bình quân trong năm cho cả hai quỹ; Quỹ khen thưởng được sử dụng để thưởng định kỳ, đột xuất cho các tập thể và cá nhân trong và ngoài Trung tâm theo hiệu quả công việc và thành tích đóng góp cho hoạt động của đơn vị; Quỹ phúc lợi được sử dụng để xây dựng, sửa chữa các công trình phúc lợi, chi cho các hoạt động phúc lợi tập thể, trợ cấp khó khăn đột xuất, chi thêm cho người lao động nghỉ hưu, nghỉ mất sức, nghỉ do chấm dứt hợp đồng.

Giám đốc Trung tâm căn cứ vào các quy định trên và khả năng tài chính của đơn vị, quyết định mức cụ thể trích lập và sử dụng các quỹ theo quy chế chi tiêu nội bộ.

### 4. Chi thực hiện các hoạt động khác

a) Đối với các khoản kinh phí do ngân sách nhà nước cấp để đầu tư xây dựng cơ bản, vốn đối ứng dự án, kinh phí dung mua sắm trang thiết bị, sửa chữa

lớn tài sản cố định và kinh phí do ngân sách nhà nước cấp để thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan nhà nước giao (trừ các nhiệm vụ KH&CN như quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 7 của Nghị định số 115/2005/NĐ-CP) Trung tâm sử dụng đúng mục đích, tuân thủ các quy định của Nhà nước về tiêu chuẩn, định mức, nội dung chi và chế độ thanh quyết toán.

b) Ngoài các khoản chi theo quy định tại các khoản 1, 2, 3 và tại điểm a, khoản 4, Điều 8 của Nghị định số 115/2005/NĐ-CP, các khoản chi khác do Trung tâm tự quyết định và hoàn toàn chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Mọi khoản chi của Trung tâm đảm bảo công khai, minh bạch, đúng mục đích, có hiệu quả. Cán bộ, viên chức và người lao động trong Trung tâm đều có quyền và trách nhiệm giám sát việc chi tiêu trong Trung tâm theo quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế dân chủ cơ quan. Trung tâm phải chịu sự kiểm tra và có nghĩa vụ cung cấp thông tin, giải trình với các cơ quan có thẩm quyền về hoạt động của đơn vị.

### **Điều 7. Quy chế chi tiêu nội bộ**

1. Trung tâm xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ bao gồm các quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu áp dụng thống nhất trong Trung tâm đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ chính trị, duy trì hoạt động thường xuyên và tăng cường hiệu quả công tác quản lý trên nguyên tắc dân chủ, công bằng, công khai, phân phối theo lao động và trách nhiệm của từng vị trí công tác; Ngoài các tiêu chuẩn, định mức, và nội dung chi đối với nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước. Trung tâm tự được xây dựng định mức chi cao hơn mức qui định của nhà nước cho từng nội dung hoạt động trong phạm vi nguồn thu từ các hoạt động sự nghiệp của đơn vị. Riêng các tiêu chuẩn như định mức sử dụng xe ô tô, trụ sở làm việc và các khoản chi không thường xuyên của Trung tâm thực hiện theo đúng quy định hiện hành;

#### **2. Phạm vi và nội dung cụ thể của quy chế chi tiêu nội bộ**

a) Về thu nhập: Trước hết bảo đảm mức lương theo ngạch, bậc và các chế độ phụ cấp do Nhà nước quy định, sau đó phân chia theo hệ số điều chỉnh tăng thêm cho cán bộ, viên chức và người lao động theo nguyên tắc người nào có năng suất lao động, hiệu quả công tác cao, trách nhiệm cao và đóng góp nhiều cho việc tăng thu, tiết kiệm chi thì được hưởng thu nhập nhiều hơn.

b) Về chi tiêu hội nghị, hội thảo và công tác phí trong nước: Trung tâm được quy định mức chi cao hơn hoặc thấp hơn mức chi của nhà nước quy định trong phạm vi nguồn kinh phí của mình;

c) Về chế độ công tác phí nước ngoài: Trung tâm thực hiện theo đúng quy định của nhà nước. Trường hợp Trung tâm quy định mức chi cao hơn mức quy định của nhà nước thì sử dụng nguồn kinh phí từ các Quỹ của Trung tâm để chi trả;



d) Về sử dụng điện thoại công vụ: Tiêu chuẩn trang bị điện thoại (cố định và di động) cho cán bộ quản lý và chi phí mua máy điện thoại, lắp đặt, và hoà mạng thực hiện theo quy định hiện hành. Mức thanh toán cước sử dụng điện thoại, Trung tâm được quyền nâng cao hơn hoặc thấp hơn quy định của nhà nước đối với cơ quan hành chính;

e) Về thanh toán chi nghiệp vụ thường xuyên: Tuỳ theo từng loại hình hoạt động, Trung tâm xây dựng mức chi cụ thể cao hơn hoặc thấp hơn mức quy định của nhà nước;

f) Về hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ: Tuỳ theo tình hình cụ thể, Trung tâm thực hiện phương thức quản lý cho phù hợp, có thể khoán thu, khoán chi đối với các bộ phận trực thuộc, trong đó quy định rõ tỷ lệ trích nộp để chi quản lý chung của Trung tâm cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ, quy định chế độ thống kê, kế toán theo quy định của pháp luật

g) Về mức chi khen thưởng và phúc lợi: Căn cứ vào các hình thức khen thưởng, nguồn quỹ và nhu cầu hoạt động cụ thể, Trung tâm xây dựng mức chi cao hơn hoặc thấp hơn mức quy định của Nhà nước.

3. Quy chế chi tiêu nội bộ được xây dựng và thảo luận dân chủ, công khai, phải được báo cáo và thông qua tại Hội nghị các bộ, viên chức của Trung tâm bằng phương thức bỏ phiếu kín với ít nhất 2/3 số đại biểu chính thức tán thành. Sau khi có quyết định ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, Trung tâm phải gửi Sở Khoa học và Công nghệ để báo cáo và gửi Kho bạc nhà nước nơi Trung tâm mở tài khoản giao dịch để làm căn cứ kiểm soát chi.

### **Điều 8. Quản lý, sử dụng và khấu hao tài sản**

1. Sau khi có quyết định giao tài sản của Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Trung tâm có phương án quản lý, sử dụng tài sản và tính hao mòn, tính khấu hao tài sản cố định được giao đúng quy định (tại điểm 3, Phần VII về giao tài sản cho tổ chức KH&CN của Thông tư Liên tịch giữa Bộ KH&CN – Bộ Tài chính – Bộ Nội vụ số 12/2006/TTLT/BKHCN-BTC-BNV ngày 5/6/2006).

Trung tâm được dùng quyền giá trị sử dụng đất, tài sản được giao sử dụng để góp vốn liên doanh theo quy định của pháp luật; được dùng tài sản hình thành từ nguồn vốn vay để thế chấp theo quy định.

2. Những tài sản không còn giá trị sử dụng hoặc không còn nhu cầu sử dụng, Trung tâm được quyền làm thủ tục thanh lý hoặc chuyển nhượng theo trình tự và thủ tục quy định của pháp luật, số tiền thu được bổ sung vào Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị.

3. Đối với những tài sản sử dụng vào sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, Trung tâm có thể khấu hao nhanh trong trường hợp hoạt động có hiệu quả và mức khấu hao không quá 2 lần mức khấu hao theo quy định của Nhà nước, được chủ động quyết định thanh lý.

a) Số tiền thu được từ trích khấu hao, thanh lý đối với tài sản thuộc nguồn ngân sách nhà nước, nguồn tự có được bổ sung vào Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị.

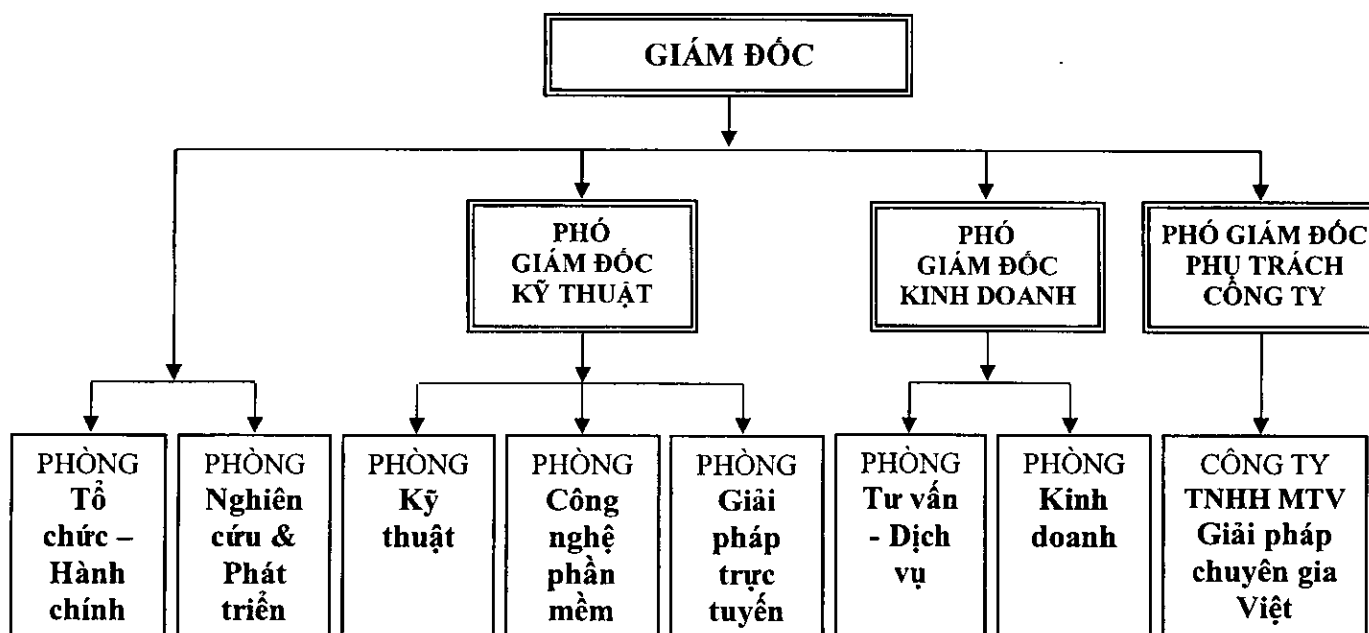
b) Số tiền thu từ trích khấu hao, thanh lý đối với tài sản thuộc nguồn vốn vay được dùng để trả vốn và lãi vay, nếu còn dư được dùng để bổ sung vào Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị

### Chương III.

## TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ VÀ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

### Điều 9. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm

1. Sơ đồ tổ chức bộ máy của Trung tâm:



2. Cơ cấu tổ chức Ban Giám đốc Trung tâm

a) Giám đốc phụ trách chung và điều hành công tác toàn bộ trung tâm. Giám đốc trực tiếp quản lý phòng tổ chức hành chính, phòng nghiên cứu & Phát triển. Tuy nhiên, căn cứ vào tình hình hoạt động và yêu cầu về quản lý điều hành của Trung tâm, Giám đốc sẽ trực tiếp phụ trách và điều hành phòng ban cụ thể trong Trung tâm.

b) Phó Giám đốc kinh doanh phụ trách quản lý và thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực kinh doanh của trung tâm bao gồm phòng Tư vấn dịch vụ, phòng Kinh doanh. và một số lĩnh vực khác do Giám đốc Trung tâm phân công.

c) Phó Giám đốc kỹ thuật phụ trách quản lý và thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực kỹ thuật của trung tâm bao gồm phòng Công nghệ phần mềm, phòng

Giải pháp trực tuyến, phòng Kỹ thuật và một số lĩnh vực khác do Giám đốc Trung tâm phân công.

d) Phó Giám đốc phụ trách quản lý Công ty TNHH 01 thành viên giải pháp Chuyên gia Việt đặt tại Thành phố Hồ Chí Minh, thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực công nghệ thông tin thực hiện tại công ty và một số lĩnh vực khác do Giám đốc Trung tâm phân công.

3. Cơ cấu tổ chức các bộ phận trực thuộc Trung tâm:

a) Phòng Tổ chức - Hành chính:

Gồm Trưởng phòng, không quá 02 Phó Trưởng phòng và các chuyên viên:

- Tham mưu đề xuất và chịu trách nhiệm về công tác kế toán thống kê, tài chính, quản lý nhân sự, công tác hành chính của Trung tâm.

- Thực hiện công tác tuyển dụng nhân sự đảm bảo chất lượng theo yêu cầu, chiến lược, kế hoạch của Trung tâm.

- Tổ chức việc quản lý nhân sự toàn Trung tâm, tổ chức và phối hợp với các đơn vị khác thực hiện quản lý nhân sự, biên chế, đào tạo và tái đào tạo, bồi dưỡng.

- Xây dựng quy chế lương thưởng, các chế độ chính sách, các biện pháp khuyến khích người lao động làm việc, thực hiện các chế độ cho người lao động.

- Nghiên cứu, soạn thảo và trình duyệt các quy định áp dụng trong Trung tâm, xây dựng cơ cấu tổ chức của Trung tâm – các bộ phận và tổ chức thực hiện.

- Tham mưu xây dựng định hướng hoạt động dài hạn, kế hoạch hoạt động hàng tháng, quý, năm của Trung tâm, theo dõi và đôn đốc việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác.

- Tổng hợp báo cáo, thống kê tình hình hoạt động của Trung tâm theo định kỳ và đột xuất.

- Tổ chức quản lý, theo dõi, đôn đốc việc bảo vệ an ninh trật tự, tài sản của Trung tâm; Bảo đảm các điều kiện vật chất, kỹ thuật, phương tiện làm việc của Trung tâm.

- Kiểm tra thể thức, thủ tục trong việc ban hành văn bản của Trung tâm.

- Tổ chức quản lý văn thư, lưu trữ hồ sơ Trung tâm theo quy định.

- Thực hiện công tác thủ quỹ Trung tâm.

- Tổ chức truyền đạt quyết định của Giám đốc Trung tâm cho các phòng thuộc Trung tâm.

- Dịch thuật website và cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu cho website.

- Báo cáo, tổng kết hoạt động của Phòng theo định kỳ.

- Các nhiệm vụ đột xuất khác theo chỉ đạo của Giám đốc Trung tâm.

- Tham mưu các biện pháp thu hút tài trợ của các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước dành cho hoạt động trung tâm.

- Tham mưu các chính sách, biện pháp để tổ chức ươm mầm, đào tạo, bồi dưỡng, phát huy và sử dụng hợp lý nguồn nhân lực trung tâm;

b) Phòng Tư vấn - Dịch vụ:

Gồm Trưởng phòng, không quá 02 Phó Trưởng phòng và các chuyên viên:

- Phụ trách việc kinh doanh, tìm kiếm các dự án và cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin chủ yếu phục vụ cho các đối tượng khách hành là cơ quan, đơn vị nhà nước trong và ngoài tỉnh.

- Thực hiện việc tư vấn thiết kế, đấu thầu và triển khai các dự án, dịch vụ công nghệ thông tin.

- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động Công nghệ thông tin trên cơ sở định hướng chung của Trung tâm;

- Thực hiện tư vấn, lập dự án và giám sát các dự án công nghệ thông tin bao gồm thiết bị công nghệ thông tin, phần mềm, hạ tầng mạng, ...;

- Hoạt động các dịch vụ về cung cấp các thiết bị công nghệ thông tin, bảo hành và các dịch vụ tư vấn về CNTT theo đúng qui định của pháp luật;

- Đào tạo các giám đốc, các chuyên viên quản lý dự án công nghệ thông tin, các chuyên viên phân tích, thiết kế hệ thống, các lập trình viên phần mềm, các kỹ thuật viên các chuyên ngành khác nhau của công nghệ thông tin và các ngành có liên quan.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, mời gọi tư vấn định hướng phát triển công nghệ thông tin của tỉnh. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ công nghệ thông tin cho các cá nhân, tổ chức có nhu cầu.

- Tư vấn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, cung ứng các dịch vụ công nghệ thông tin và cung cấp thông tin theo yêu cầu và kinh doanh các thiết bị vật tư chuyên ngành công nghệ thông tin.

- Báo cáo, tổng kết hoạt động của Phòng theo định kỳ;

- Thực hiện các dịch vụ tư vấn khác có liên quan đến công nghệ thông tin do Giám đốc Trung tâm giao.

c) Phòng Công nghệ phần mềm:

Gồm Trưởng phòng, không quá 02 Phó Trưởng phòng và các chuyên viên:

- Tham mưu cho Ban Giám đốc Trung tâm trong các lĩnh vực liên quan đến việc phát triển các dự án phần mềm tại Trung tâm bao gồm: thực hiện xây dựng kế hoạch triển khai cho dự án phần mềm, lựa chọn các công nghệ phù hợp

cho từng dự án phần mềm, phân công điều động nhân sự triển khai dự án, quản lý và đôn đốc tiến độ dự án, chuyển giao công nghệ cho khách hàng.

- Chủ động thực hiện triển khai các dự án phần mềm do Ban Giám đốc Trung tâm phê duyệt và giao nhiệm vụ, đảm bảo tiến độ, chất lượng kết quả của dự án khi chuyển giao công nghệ cho khách hàng.

- Gia công phần mềm, cung ứng các giải pháp ứng dụng cho các đơn vị trong và ngoài nước theo yêu cầu.

- Bản địa hóa các phần mềm ứng dụng và sản xuất các sản phẩm đa phương tiện.

- Thiết kế, xây dựng các hệ quản lý cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin theo nhu cầu và yêu cầu cụ thể của các cơ quan, đơn vị, trong và ngoài tỉnh.

- Báo cáo, tổng kết hoạt động của Phòng theo định kỳ.

- Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến phần mềm theo sự chỉ đạo của Giám đốc Trung tâm.

d) Phòng Giải pháp trực tuyến:

Gồm Trưởng phòng, không quá 02 Phó Trưởng phòng và các chuyên viên:

- Thiết kế, xây dựng các hệ thống cổng thông tin điện tử Portal, website, Web ứng dụng và cung ứng các giải pháp ứng dụng cho các đơn vị trong và ngoài nước theo yêu cầu;

- Bản địa hóa các phần mềm ứng dụng trực tuyến và sản xuất các sản phẩm Web ứng dụng;

- Thiết kế hệ thống thương mại điện tử theo yêu cầu cụ thể của các cơ quan, đơn vị, trong và ngoài tỉnh;

- Nghiên cứu, thử nghiệm, khai thác các công nghệ mới, các giải pháp công nghệ Web ứng dụng để ứng dụng vào công tác quản lý Nhà nước và các lĩnh vực kinh tế - xã hội;

- Cung cấp dịch vụ sales trên website.

- Báo cáo, tổng kết hoạt động của Phòng theo định kỳ;

- Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến lĩnh vực sản phẩm trực tuyến theo sự chỉ đạo của Giám đốc Trung tâm.

e) Phòng Kỹ thuật:

Gồm Trưởng phòng, không quá 02 Phó Trưởng phòng và các chuyên viên:

- Thực hiện việc quản lý và điều hành phòng Datacenter.

- Quản trị hệ thống mạng trong và ngoài cơ quan.

- Quản trị hệ thống dịch vụ gia tăng trên Internet liên quan đến khai thác Datacenter và các dịch vụ khác có liên quan.
- Sản xuất, lắp ráp các loại thiết bị công nghệ thông tin.
- Thiết kế, xây dựng, tư vấn và giám sát thi công các hệ thống mạng máy tính; tích hợp hệ thống thông tin cho các hệ thống công nghệ cao.
- Tư vấn, xây dựng giải pháp bảo mật cho hệ thống máy chủ, hệ thống mạng máy tính.
- Vận hành, duy trì hệ thống ISO 9001, ISO 27001 của Trung tâm.
- Nghiên cứu, thử nghiệm, khai thác các công nghệ mới theo nhu cầu, xu hướng phát triển của công nghệ thông tin hiện đại;
- Bảo trì hệ thống mạng máy tính cho Sở, các Trung tâm trực thuộc Sở và khách hàng của Trung tâm.
- Xây dựng, vận hành, bảo trì hệ thống mạng, hệ thống máy chủ, dịch vụ mạng cho phòng Datacenter.
- Hỗ trợ, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành hệ thống mạng, hệ thống máy chủ, hệ thống dịch vụ hoạt động trong phòng Datacenter.
- Tham gia góp ý các dự án công nghệ thông tin của các Sở ban ngành trong Tỉnh.
- Làm dịch vụ các thiết bị khác có liên quan thuộc thẩm quyền Trung tâm.
- Nghiên cứu tích hợp hệ thống ứng dụng vào các quy trình sản xuất;
- Nghiên cứu các giải pháp công nghệ thông tin để ứng dụng vào công tác quản lý Nhà nước và các lĩnh vực kinh tế - xã hội.
- Báo cáo, tổng kết hoạt động của Phòng theo định kỳ.
- Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến kỹ thuật theo sự chỉ đạo của Giám đốc Trung tâm.

f) Phòng Kinh doanh:

Gồm Trưởng phòng, không quá 02 Phó Trưởng phòng và các chuyên viên:

- Phụ trách việc kinh doanh, tìm kiếm các dự án và cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin chủ yếu phục vụ cho các đối tượng khách hàng là các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.
- Thực hiện việc tư vấn thiết kế, đấu thầu và triển khai các dự án, dịch vụ công nghệ thông tin liên quan đến đối tượng là doanh nghiệp.
- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động Công nghệ thông tin liên quan đến đối tượng là doanh nghiệp trên cơ sở định hướng chung của Trung tâm;

- Tham mưu, xây dựng, quản lý các chính sách về đại lý, cộng tác viên của trung tâm.

- Kinh doanh thương mại (bán buôn, bán lẻ và xuất nhập khẩu) các linh kiện và máy móc thiết bị về lĩnh vực CNTT.

- Phụ trách lĩnh vực cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng trên Internet.

- Tổ chức gặp mặt đại lý, cộng tác viên hàng năm.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, mời gọi tư vấn định hướng phát triển công nghệ thông tin của tỉnh.

- Báo cáo, tổng kết hoạt động của Phòng theo định kỳ.

g) Phòng Nghiên cứu và Phát triển:

Gồm Trưởng phòng, không quá 02 Phó Trưởng phòng và các chuyên viên:

- Phụ trách việc nghiên cứu, phát triển công nghệ, thực nghiệm các sản phẩm khoa học và công nghệ đã được nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ mới vào quy trình sản xuất thực tế phục vụ cho các đối tượng khách hàng là các doanh nghiệp, tổ chức khoa học công nghệ trong và ngoài tỉnh.

- Thực hiện hợp tác liên kết nghiên cứu khoa học công nghệ với các doanh nghiệp nhằm theo kịp bước tiến và những nhu cầu mới của thị trường

- Thực hiện các đơn đặt hàng nghiên cứu, triển khai thử nghiệm sản phẩm các đề tài khoa học ứng dụng khoa học và công nghệ.

- Tham gia đào tạo đội ngũ chuyên viên khoa học và công nghệ qua thực tiễn triển khai nhằm phục vụ cho nghiên cứu, thiết kế, sản xuất, phục vụ cho ứng dụng, chuyển giao công nghệ cho các tổ chức và cá nhân có nhu cầu; trước tiên là các nhà đầu tư trong nước

- Thực hiện việc xây dựng ý tưởng, lập kế hoạch triển khai, mô hình hóa, thiết kế và thử nghiệm cho các sản phẩm cơ khí, cơ điện tử, cơ khí tự động hóa, thiết bị điện tử, trí tuệ nhân tạo, điều khiển thiết bị, ...

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, mời gọi tư vấn định hướng phát triển công nghệ của tỉnh.

- Báo cáo, tổng kết hoạt động của Phòng theo định kỳ.

h) Công ty TNHH 01 thành viên giải pháp Chuyên gia Việt:

Gồm Giám đốc công ty, 01 Phó giám đốc công ty, không quá 08 lãnh đạo phòng và các chuyên viên:

- Nhiệm vụ của Công ty: thực hiện chức năng nghiên cứu, ứng dụng, phát triển phần mềm, cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin, công nghệ viễn thông, tư vấn thiết kế và đấu thầu thiết bị công nghệ và tin học, thẩm định và đánh giá về công nghệ và thiết bị, đào tạo nguồn nhân lực, dịch thuật website và cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu cho website, ươm mầm tài năng phần mềm

phục vụ chương trình tin học hóa hoạt động kinh tế xã hội nhằm phục vụ nhu cầu quản lý, sản xuất và đời sống của các tổ chức và cá nhân theo quy định hiện hành của Nhà nước như sau:

+ Nghiên cứu, đề xuất trình chủ sở hữu Công ty các chính sách, biện pháp để tổ chức ươm mầm, đào tạo, bồi dưỡng, phát huy và sử dụng hợp lý nguồn nhân lực phần mềm; Các biện pháp thu hút tài trợ của các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước dành cho hoạt động phần mềm ...

+ Hoạt động các dịch vụ, kinh doanh thương mại về cung cấp các thiết bị công nghệ thông tin - viễn thông (bán buôn, bán lẻ và xuất nhập khẩu) các linh kiện và máy móc thiết bị về lĩnh vực công nghệ thông tin, bảo hành kỹ thuật tin học và các dịch vụ tư vấn về công nghệ thông tin theo đúng qui định của pháp luật.

+ Cung ứng các dịch vụ kỹ thuật về công nghệ thông tin: Thiết kế các hệ thống Website, xây dựng các hệ quản lý cơ sở dữ liệu, thiết kế hệ thống mạng, hệ thống thương mại điện tử, hệ thống thông tin địa lý theo yêu cầu cụ thể của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh; Tư vấn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, cung ứng các dịch vụ công nghệ thông tin và cung cấp thông tin theo yêu cầu và kinh doanh các thiết bị vật tư chuyên ngành công nghệ thông tin. Kinh doanh dịch vụ viễn thông, Telehosting và các dịch vụ khác có liên quan.

+ Huấn luyện đào tạo: Đào tạo các giám đốc, các chuyên viên quản lý dự án công nghệ thông tin, các chuyên viên phân tích, thiết kế hệ thống, các lập trình viên phần mềm, các kỹ thuật viên các chuyên ngành khác nhau của công nghệ thông tin và các ngành có liên quan.

+ Thiết kế và xây dựng các hệ thống viễn thông; dịch vụ viễn thông; tích hợp hệ thống viễn thông cho các hệ thống công nghệ cao để ứng dụng vào công tác quản lý Nhà nước và các lĩnh vực kinh tế - xã hội.

+ Nghiên cứu ứng dụng: Nghiên cứu, thử nghiệm, khai thác các công nghệ mới theo nhu cầu, xu hướng phát triển của công nghệ thông tin hiện đại; nghiên cứu tích hợp hệ thống ứng dụng vào các qui trình sản xuất; nghiên cứu các giải pháp công nghệ thông tin để ứng dụng vào công tác quản lý Nhà nước và các lĩnh vực kinh tế - xã hội.

+ Sản xuất phần mềm: Gia công phần mềm, cung ứng các giải pháp ứng dụng cho các đơn vị trong và ngoài nước theo yêu cầu; bản địa hóa các phần mềm ứng dụng và sản xuất các sản phẩm đa phương tiện.

+ Tư vấn thiết kế, đấu thầu, thi công và giám sát thiết bị thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin - viễn thông.

+ Thẩm định và đánh giá về công nghệ và thiết bị thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin - viễn thông.



+ Lắp ráp các sản phẩm công nghệ thông tin: Lắp ráp các loại thiết bị công nghệ thông tin chất lượng cao; thiết kế và xây dựng các hệ thống mạng máy tính; tích hợp hệ thống thông tin cho các hệ thống công nghệ cao.

+ Thực hiện các nhiệm vụ khác của chủ sở hữu Công ty.

- Nhiệm vụ thông qua tuyển chọn, đấu thầu: Căn cứ vào danh mục các nhiệm vụ khoa học công nghệ do Bộ Khoa học và Công nghệ, các Bộ, ngành và Sở Khoa học và Công nghệ địa phương công bố hàng năm, Công ty tự quyết định việc tham gia tuyển chọn, đấu thầu thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Nhà nước và biện pháp tổ chức thực hiện.

- Nhiệm vụ do các cơ quan nhà nước giao hoặc đặt hàng trực tiếp: Công ty tự chủ động và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ đúng chất lượng và thời gian theo các yêu cầu đã quy định trong hợp đồng.

- Nhiệm vụ do các tổ chức, cá nhân đặt hàng: Công ty được chủ động khai thác và ký hợp đồng thực hiện các nhiệm vụ do các tổ chức, cá nhân đặt hàng. Nội dung hợp đồng nghiên cứu khoa học, hợp đồng chuyển giao công nghệ, hợp đồng dịch vụ khoa học công nghệ, hợp đồng cung cấp hàng hóa, và các loại hợp đồng kinh tế khác do Công ty tự thỏa thuận với các đối tác trên cơ sở phù hợp với khả năng, lĩnh vực chuyên môn và không trái pháp luật.

- Trên cơ sở các nhiệm vụ đã được xác định, Công ty chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động 5 năm, hàng năm, hàng quý hoặc đột xuất khác và được quyền quyết định các biện pháp thực hiện như sau:

+ Ký hợp đồng thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, dịch vụ khoa học và công nghệ với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện các nhiệm vụ của Công ty.

+ Trực tiếp quyết định việc mời chuyên gia, các nhà khoa học nước ngoài vào Việt Nam và cử cán bộ ra nước ngoài công tác.

+ Quyết định việc đầu tư phát triển từ vốn vay, vốn huy động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Công ty.

- Báo cáo, tổng kết hoạt động của công ty theo định kỳ.

## **Điều 10. Tổ chức bộ máy**

Giám đốc Trung tâm được quyền:

1. Quyết định việc sắp xếp, điều chỉnh tổ chức bộ máy của đơn vị; thành lập, sáp nhập, giải thể và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, quy chế hoạt động của các bộ phận, các tổ chức trực thuộc.

2. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm và miễn nhiệm cấp trưởng, cấp phó các bộ phận, tổ chức trực thuộc.

3. Đề xuất nhân sự và trình lãnh đạo cơ quan chủ quản cấp trên quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm cấp phó của đơn vị.

#### **Điều 11. Biên chế và tuyển dụng viên chức**

Giám đốc Trung tâm được quyền:

1. Quyết định tổng số biên chế hàng năm của Trung tâm căn cứ vào nhu cầu cán bộ và khả năng tài chính của đơn vị.

2. Quyết định việc tuyển dụng viên chức theo hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển; ký hợp đồng làm việc với những người được tuyển dụng.

3. Ký hợp đồng làm việc với những người đã được tuyển dụng vào biên chế trước ngày Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức có hiệu lực thi hành.

4. Ký hợp đồng lao động để thực hiện những công việc không cần thiết bố trí biên chế thường xuyên.

#### **Điều 12. Sử dụng cán bộ, viên chức**

Giám đốc Trung tâm được quyền:

1. Quyết định sắp xếp, bố trí sử dụng cán bộ, viên chức phù hợp với năng lực và trình độ chuyên môn của từng người.

2. Quyết định việc điều động, biệt phái, nghỉ hưu, thôi việc, chấm dứt hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định việc xếp lương đối với cán bộ, viên chức được tuyển dụng vào làm tại đơn vị; quyết định việc nâng bậc lương đúng thời hạn, trước thời hạn và vượt bậc trong cùng ngạch; quyết định bổ nhiệm vào ngạch viên chức, chuyển ngạch viên chức từ ngạch nghiên cứu viên chính và tương đương trở xuống.

4. Xem xét, bổ nhiệm các chức vụ lãnh đạo đối với cán bộ, viên chức sau khi hết hạn tập sự, được ký hợp đồng làm việc không xác định thời hạn, có thời gian làm việc từ 03 năm trở lên và có đủ các điều kiện theo yêu cầu.

5. Quyết định việc khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, viên chức thuộc quyền quản lý theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 13. Ký hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động và hợp đồng giao khoán công việc**

1. Giám đốc Trung tâm thực hiện ký hợp đồng làm việc với viên chức trong đơn vị, quy trình, thủ tục và mẫu hợp đồng làm việc thực hiện theo quy định của pháp luật về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

2. Đối với các hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ khoa học và công nghệ, Giám đốc Trung tâm ký hợp đồng lao động đối với người lao động

làm việc tại các đơn vị sản xuất, kinh doanh và dịch vụ khoa học và công nghệ theo quy định của Luật lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Giám đốc Trung tâm thực hiện ký hợp đồng thuê khoán công việc đối với những công việc không cần thiết phải bố trí biên chế thường xuyên.

4. Những người có thời gian làm việc theo chế độ hợp đồng làm việc không xác định thời hạn liên tục từ 3 năm trở lên (tại Trung tâm đang làm việc, hoặc trước đó tại các cơ quan hành chính, tổ chức sự nghiệp của Nhà nước) và có đủ các tiêu chuẩn khác theo quy định, có thể được xem xét để bổ nhiệm vào các chức vụ lãnh đạo Trung tâm

#### **Điều 14. Nâng bậc lương**

1. Giám đốc Trung tâm được quyền quyết định nâng bậc lương thường xuyên cho viên chức và người lao động theo quy định của Nhà nước về thời hạn nâng bậc lương của từng ngạch viên chức (trừ viên chức ngạch nghiên cứu viên chính cao cấp và tương đương trở lên); quyết định nâng lương trước thời hạn cho những người đạt thành tích xuất sắc trong công tác; quyết định tăng lương vượt một bậc trong cùng một ngạch cho những người có thành tích đặc biệt xuất sắc, mang lại lợi ích thiết thực cho Trung tâm và đóng góp cho xã hội.

2. Giám đốc Trung tâm lựa chọn những người có thành tích trong Trung tâm do tập thể suy tôn để quyết định nâng bậc lương trước thời hạn hoặc vượt bậc cho cán bộ, viên chức từ ngạch nghiên cứu viên chính và tương đương trở xuống theo quy định hướng dẫn tại mục 2 phần XI về nâng bậc lương của Thông tư Liên tịch giữa Bộ KH&CN – Bộ Tài chính – Bộ Nội vụ số 12/2006/TTLT/BKHCN-BTC-BNV ngày 5/6/2006) và Quyết định số 218/QĐ-SKHCN ngày 10/9/2013 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai ban hành quy định quản lý và phân cấp thẩm quyền quản lý công chức, viên chức các phòng chuyên môn, chi cục và đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Đối với viên chức ngạch nghiên cứu viên cao cấp và tương đương trở lên, Giám đốc Trung tâm lập danh sách kèm theo bản thuyết minh thành tích của từng người, báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai để trình cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xem xét quyết định nâng lương trước hạn hoặc vượt bậc.

#### **Điều 15. Trách nhiệm của Giám đốc Trung tâm**

1. Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm:

a) Tổ chức triển khai phổ biến bản quy chế này đến tất cả cán bộ, viên chức, nhân viên (kể cả lao động hợp đồng ngắn hạn và thời vụ) của Trung tâm. Căn cứ quy chế này, Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm phân công cho các phòng/bộ phận trực thuộc và cán bộ, viên chức, nhân viên để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

b) Phối hợp với Công đoàn Trung tâm thực hiện quy chế dân chủ; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; quy định về chi thu nhập tăng thêm, tiền thưởng, sử dụng các quỹ... để thông qua tại Hội nghị cán bộ, viên chức và tổ chức thực hiện các quy định của quy chế này.

c) Tổ chức công tác kế toán, kiểm toán nội bộ, thống kê và công khai tài chính theo quy định của pháp luật; bảo toàn vốn, tài sản nhà nước đầu tư và bảo đảm sự phát triển của đơn vị.

d) Thực hiện việc báo cáo hoạt động của Trung tâm theo quy định của cơ quan chủ quản cấp trên; chịu sự kiểm tra, thanh tra và có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin, báo cáo theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

e) Chỉ đạo Trung tâm thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, an ninh, trật tự xã hội, bảo đảm an toàn, bí mật quốc gia; thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, viên chức của Trung tâm và nghĩa vụ đối với Nhà nước theo quy định; chú trọng đào tạo, nâng cao trình độ cán bộ, viên chức của Trung tâm.

f) Phối hợp và tạo điều kiện để các tổ chức Đảng, đoàn thể trong Trung tâm tham gia kiểm tra, giám sát các hoạt động của đơn vị.

2. Giám đốc Trung tâm thực hiện quyền tự chủ và chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của Trung tâm; chịu trách nhiệm về những sai phạm xảy ra trong đơn vị; được khen thưởng hoặc chịu phải chịu kỷ luật tùy theo thành tích hoặc mức độ vi phạm theo quy định của pháp luật.

3. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm Giám đốc Trung tâm do Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ quy định.

**Chương IV.**  
**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 16. Hiệu lực thi hành**

Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký;

Căn cứ quy chế này, Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm phân công cho các phòng/bộ phận trực thuộc và cán bộ, viên chức, nhân viên của Trung tâm để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

**Điều 17. Sửa đổi, bổ sung điều lệ**

Trong quá trình thực hiện nếu phát hiện những nội dung chưa phù hợp thì Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm đề xuất Giám đốc Sở xem xét sửa đổi bằng văn bản.

Bản quy chế này gồm có 04 chương và 17 điều; việc sửa đổi, bổ sung quy chế do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định sau khi trao đổi thống nhất với Giám đốc Sở Nội vụ./.

**GIÁM ĐỐC**



**Phạm Văn Sáng**